

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/HNGĐ-ST

Ngày : 16-8-2022

V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Trọng;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Ngọc;
2. Ông Phan Quang Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Vĩnh Nguyên-Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Trâm-Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 130/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2022 về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Lệ H, sinh năm: 1978 (vắng mặt);
Địa chỉ: Thôn 2, xã TĐ, huyện HT, tỉnh BT.

2. *Bị đơn:* Ông Lê Văn H, sinh năm 1974 (vắng mặt);
Địa chỉ: Thôn 2, xã TĐ, huyện HT, tỉnh BT.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các đơn khởi kiện cùng ngày 10/6/2022, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Lệ H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Lệ H và ông Lê Văn H sống chung với nhau như vợ chồng từ năm 1997 nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định. Quá trình sống chung, Bà H và Ông H thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Mâu thuẫn giữa hai bên kéo dài nhiều năm dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Bà H và Ông H đã ly thân từ năm 2019 đến nay. Hiện nay Bà H không còn tình cảm với Ông H nữa. Do đó,

bà Nguyễn Thị Lệ H yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Lê Văn H.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị Lệ H và ông Lê Văn H có với nhau 04 con chung gồm: Lê Nguyễn Anh H1, sinh ngày 29/9/1997, Lê Nguyễn Anh H2, sinh ngày 10/6/1999, Lê Nguyễn Anh H3, sinh ngày 15/4/2021 và Lê Nguyễn Anh H4, sinh ngày 23/8/2004. Khi ly hôn, Bà H có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Nguyễn Anh H4. Đối với các con chung Lê Nguyễn Anh H1, Lê Nguyễn Anh H2 và Lê Nguyễn Anh H3 đã thành niên nên Bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về cấp dưỡng: Bà Nguyễn Thị Lệ H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Lệ H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Lê Văn H trình bày:

Ông Lê Văn H xác nhận có sống chung với bà Nguyễn Thị Lệ H như vợ chồng và không đăng ký kết hôn. Ông H cho rằng do công việc làm ăn nên ông sống xa nhà từ năm 2019 chứ không có việc vợ chồng ông sống ly thân. Mặc dù hiện nay Ông H vẫn còn tình cảm với Bà H nhưng nêu Bà H cương quyết ly hôn thì ông đồng ý.

Quá trình sống chung, giữa Ông H và Bà H có 04 con chung như Bà H trình bày. Riêng con chung Lê Nguyễn Anh H4 chưa thành niên nên khi ly hôn, ông đồng ý để Bà H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Cần, ông không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Đối với các con chung khác đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, các đương sự vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: trình tự, thủ tục giải quyết vụ án được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, những người tiến hành tố tụng; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng theo đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Nguyễn Thị Lệ H và ông Lê Văn H, đồng thời quyết định án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bà Nguyễn Thị Lệ H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Lê Văn H; yêu cầu Tòa án giao con chung là Nguyễn Lê Anh H4, sinh ngày

23/8/2004 cho Bà H trực tiếp nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án ly hôn, tranh chấp nuôi con, do bị đơn có nơi cư trú tại Thôn 2, xã TĐ, huyện HT nên Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận thụ lý, giải quyết là đúng quy định tại Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Lệ H và bị đơn ông Lê Văn H đều vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Theo bà Nguyễn Thị Lệ H thì giữa bà và ông Lê Văn H sống chung với nhau như vợ chồng từ năm 1997 nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình sống chung, Bà H và Ông H thường xuyên xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên Bà H yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với Ông H. Xét yêu cầu khởi kiện của Bà H, Hội đồng xét xử thấy: Căn cứ vào lời khai của nguyên đơn, lời khai của bị đơn, các giấy khai sinh của các con chung của Bà H và Ông H, Biên bản xác minh ngày 20/7/2022 tại Ủy ban nhân dân xã Tân Đức của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, có cơ sở để khẳng định Bà H và Ông H sống chung với nhau như vợ chồng từ năm 1997. Tại thời điểm sống chung, mặc dù Bà H và Ông H đủ điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật nhưng không đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nên không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng. Nay bà Nguyễn Thị Lệ H khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Lê Văn H nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 14, Điều 53 của Luật Hôn nhân và Gia đình, tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Nguyễn Thị Lệ H và ông Lê Văn H như ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Về con chung: Bà Nguyễn Thị Lệ H và ông Lê Văn H có với nhau 04 con chung gồm: Lê Nguyễn Anh H1, sinh ngày 29/9/1997, Lê Nguyễn Anh H2, sinh ngày 10/6/1999, Lê Nguyễn Anh H3, sinh ngày 15/4/2021 và Lê Nguyễn Anh H4, sinh ngày 23/8/2004. Khi ly hôn, Bà H có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Nguyễn Anh H4. Xét thấy cháu Cần hiện đang sinh sống với Bà H và do bà trực tiếp nuôi dưỡng, Ông H đang làm ăn xa, không có điều kiện để trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Để đảm bảo quyền lợi của con, trên cơ sở xem xét nguyện vọng của cháu Cần, nghĩ nên giao con chung Lê Nguyễn Anh Cần cho Bà H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Đối với các con chung Lê Nguyễn Anh H1, Lê Nguyễn Anh H2 và Lê Nguyễn Anh H3 đã thành niên và có khả năng lao động nên không xem xét giải quyết.

[5] Về cấp dưỡng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã giải thích quyền yêu cầu cấp dưỡng của Bà H để bảo vệ quyền lợi của con chưa thành niên. Tuy nhiên, Bà H vẫn không yêu cầu Tòa án buộc Ông H cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[6] Về tài sản chung, nợ chung, nghĩa vụ chung khác về tài sản: Bà Nguyễn Thị Lệ H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[7] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Lệ H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Khoản 1 Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 264, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 14, Điều 15, Điều 51, Điều 53, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Nguyễn Thị Lệ H và ông Lê Văn H.

2. Về con chung: Giao con chung là Lê Nguyễn Anh H4, sinh ngày 23/8/2004 cho bà Nguyễn Thị Lệ H trực tiếp nuôi dưỡng.

Ông Lê Văn H có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con chung, các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

3. Về cấp dưỡng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về tài sản chung, nợ chung, nghĩa vụ chung khác về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Lệ H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà Bà H đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010288 ngày 15/6/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hàm Tân. Bà Nguyễn Thị Lệ H đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

6. Án xử công khai sơ thẩm, bà Nguyễn Thị Lệ H, ông Lê Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hàm Tân;
- Chi cục THADS huyện Hàm Tân;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hữu Trọng